

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN PHÚ  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **88/2021/HS-ST**

Ngày: 14 - 7 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Nam

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Đinh Tuấn Đạt và bà Phạm Thị Liễu.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đoàn Văn Năng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87 /2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phạm Thị Hồng H, sinh năm 1981, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp X, xã T C, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; chồng: Ngô Hùng D, sinh năm 1987 (đã ly hôn); có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Đào Thị Mai H, sinh năm 1977, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Ấp Y, xã T C, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn N (đã chết) và bà Phạm Thị H (đã chết); chồng: Võ Tấn S, sinh năm 1974 (đã ly hôn); có 04 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Đoàn Thị Phương T, sinh năm 1986, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp Y, xã T C, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Công K, sinh năm 1965 và bà Đồng Thị Kim H, sinh năm 1966; chồng: Nguyễn Quốc B, sinh năm 1976; có 01 con sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 22/6/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T C, huyện Tân Phú xử phạt hành

chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc trái phép; nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

4. Cao Thị L, sinh năm 1968, tại Cam-phu-chia; nơi cư trú: Khu Z, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn B (đã chết) và bà Phạm Thị B (đã chết); chồng: Võ Phước A, sinh năm 1960; có 03 con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 24/8/2020, Trưởng công an xã T C, huyện Tân Phú xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc trái phép; nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 15 giờ 20 phút, ngày 07/4/2021, tại nhà bị cáo Phạm Thị Hồng H thuộc Ấp X, xã T C, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Công an xã T C, huyện Tân Phú lập biên bắt người phạm tội quả tang đối với các bị cáo Phạm Thị Hồng H, Đào Thị Mai H, Đoàn Thị Phương T và Cao Thị L vì có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh bài tứ sắc.

Tang vật thu giữ:

- Thu tại chiếu bạc: Số tiền 4.600.000 đồng, 01 tấm bạt bằng vải, 02 bộ bài tứ sắc; 04 cục giấy gấp bằng lá bài.
- Thu giữ của bị cáo Đào Thị Mai H: Số tiền 2.259.000 đồng.

Quá trình điều tra đã xác định: Buổi chiều ngày 07/4/2021, Đoàn Thị Phương T, Cao Thị L và Đào Thị Mai H đến nhà Phạm Thị Hồng H chơi. Tại đây, cả nhóm cùng bàn nhau đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài tứ sắc. H lấy một bộ bài tứ sắc để mọi người cùng chơi. Khi chơi mỗi người bỏ ra 600.000 đồng để đánh bạc gọi là “chén” nếu ai thua hết số tiền đó gọi là “đứt chén” thì sẽ đặt tiền ra chơi lại.

Hình thức đánh bạc như sau: Người chơi dùng một bộ bài tứ sắc có 112 lá, được chia làm 04 tụ, mỗi tụ gồm 20 lá bài và người làm cái được chia 21 lá; phần bài còn lại được úp xuống làm nọc để mọi người lấy thêm. Ván bài sẽ bắt đầu từ người làm cái. Người chơi sẽ đánh một lá bài bất kỳ trên tay mình xuống cửa bên phải của mình; người chơi tiếp theo có bài hợp với lá bài đó thì ăn để làm thành chắn hoặc lẻ và phải đánh một lá bài rác xuống cửa của mình và tiếp tục theo luật. Nếu không ăn được thì người chơi sẽ bốc thêm một lá bài dưới nọc, nếu không ăn được thì bị mất lượt và chuyển quyền cho người tiếp theo, ván bài cứ tiếp tục cho đến khi có một người thắng. Người thắng là người không còn lá bài rác nào và trên tay đều tạo thành các chắn, lẻ, khạp và quân. Tùy vào ván bài mà người thắng sẽ ăn của những người còn lại từ 15.000 đồng đến 30.000 đồng. Đến 15 giờ 20 phút, cùng ngày thì bị Công an xã T C, huyện Tân Phú bắt quả tang cùng tang vật.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau:

- Số tiền bị cáo Phạm Thị Hồng H sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc;
- Số tiền bị cáo Đào Thị Mai H sử dụng 3.459.000 đồng để đánh bạc;
- Số tiền bị cáo Cao Thị L sử dụng 600.000 đồng để đánh bạc;
- Số tiền bị cáo Đoàn Thị Phương T sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc.

Như vậy, số tiền dùng vào mục đích đánh bạc của các bị cáo Phạm Thị Hồng H, Đoàn Thị Phương T, Cao Thị L và Đào Thị Mai H là 800.000 đồng + 3.459.000 đồng + 600.000 đồng + 2.000.000 đồng = 6.859.000 đồng.

Cáo trạng số 78/CT-VKSTP-ĐN ngày 15/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố các bị cáo Phạm Thị Hồng H, Đào Thị Mai H, Đoàn Thị Phương T, Cao Thị L, về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Trên cơ sở phân tích dấu hiệu phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

- Về tội danh: Các bị cáo Phạm Thị Hồng H, Đào Thị Mai H, Đoàn Thị Phương T và Cao Thị L phạm tội: “Đánh bạc”.

- Về mức hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt: Các bị cáo Phạm Thị Hồng H và Đào Thị Mai H, mỗi bị cáo từ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng);

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt: Các bị cáo Đoàn Thị Phương T và Cao Thị L, mỗi bị cáo từ 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công: Số tiền 6.859.000 đồng vì đây là số tiền dùng vào mục đích đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 01 tấm bạt bằng vải, 02 bộ bài tứ sắc, 04 cục giấy gấp bằng lá bài vì đây là công cụ dùng vào mục đích đánh bạc, không còn giá trị sử dụng.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nội dung lời khai của những người tham gia tố tụng:

- Các bị cáo thừa nhận nội dung của Bản cáo trạng là đúng sự thật; các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại phiên tòa, các bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên

cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến về hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

[2.1]. Xét về hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra, cũng như các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Ngày 07/4/2021, tại nhà bị cáo Phạm Thị Hồng H thuộc Ấp X, xã T C, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, các bị cáo Phạm Thị Hồng H, Đào Thị Mai H, Đoàn Thị Phương T và Cao Thị L tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài tứ sắc. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền là 4.600.000 đồng và thu giữ trên người bị cáo H số tiền 2.259.000 đồng được dùng vào việc đánh bạc, tổng cộng 6.859.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án Tối cao thì:

*“3. Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc” bao gồm:*

*a) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc thu giữ được trực tiếp tại chiếu bạc;*

*b) Tiền hoặc hiện vật thu giữ được trong người các con bạc mà có căn cứ xác định đã được hoặc sẽ được dùng đánh bạc;*

*.....”*

Như vậy, tổng số tiền thu tại chiếu bạc và thu giữ trong người các bị cáo Phạm Thị Hồng H, Đào Thị Mai H, Đoàn Thị Phương T, Cao Thị L có căn cứ xác định sẽ dùng vào việc đánh bạc là 6.859.000 đồng và các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền nói trên.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn gây bất bình trong cộng đồng dân cư, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương và là nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các tội phạm khác. Vì vậy để giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội phải xét xử và áp dụng cho các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[2.3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án, có hoàn cảnh gia đình khó khăn là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo Phạm Thị Hồng H và Đào Thị Mai H có nhân thân tốt là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử cân nhắc để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

- Về nhân thân: Bị cáo T và bị cáo L có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo T và bị cáo H có nhân thân tốt.

Từ nội dung đánh giá nêu trên, do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; không có tình tiết tăng nặng; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có khả năng tự cải tạo, có nơi cư trú rõ ràng và các bị cáo thực sự ăn năn hối cải về hành vi của mình. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại Điều 35 của Bộ luật hình sự cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với các bị cáo nhằm thể hiện tính nghiêm minh và sự khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều có vai trò là người thực hành, tham gia đánh bạc nên mức hình phạt là tương đương nhau. Tuy nhiên, do các bị cáo Đoàn Thị Phương T và Cao Thị L có nhân thân xấu nên Hội đồng xét xử cần tuyên phạt các bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc hơn so với các bị cáo Phạm Thị Hồng H và Đào Thị Mai H.

Tòa án mở phiên tòa xét xử công khai vụ án nhằm xử lý hành vi phạm tội của bị cáo và tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của công dân, góp phần phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công số tiền 6.859.000 đồng các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc đây là khoản tiền liên quan, sử dụng vào việc phạm tội;

- Tịch thu tiêu hủy 01 tấm bạt bằng vải, 02 bộ bài tứ sắc, 04 cục giấy gấp bằng lá bài là công cụ thực hiện hành vi phạm tội do không còn giá trị sử dụng;

[4] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và mức hình phạt đối với các bị cáo Phạm Thị Hồng H và Đào Thị Mai H là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Đối với mức hình phạt đối với các bị cáo Đoàn Thị Phương T và Cao Thị L là có phần nghiêm khắc.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Thị Hồng H, Đào Thị Mai H, Đoàn Thị Phương T và Cao Thị L phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt:

Bị cáo Đoàn Thị Phương T mức phạt tiền 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng);

Bị cáo Cao Thị L mức phạt tiền 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng).

Bị cáo Phạm Thị Hồng H mức phạt tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng);

Bị cáo Đào Thị Mai H mức phạt tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng);

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 6.859.000 đ (Sáu triệu tám trăm năm mươi chín nghìn đồng) theo Biên lai thu số 002027 ngày 16/6/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Phú.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) tấm bạt bằng vải, 02 (hai) bộ bài tứ sắc, 04 (bốn) cục giấy gấp bằng lá bài là công cụ dùng vào mục đích đánh bạc, không còn giá trị sử dụng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2021 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Phú).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 292; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADân sự huyện Tân Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Nam**

